

Số: /KH-UBND

Hưng Phú, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của
Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp
ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới**

Thực hiện Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

b) Nâng cao nhận thức của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về tầm quan trọng của công tác xây dựng và thi hành pháp luật; nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

c) Thể chế hóa kịp thời, đúng đắn và đầy đủ chủ trương, yêu cầu của công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ. Gắn việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác với trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Trưởng các phòng, ban, ngành phường theo quy định.

d) Các Cấp ủy, tổ chức Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ triển khai đồng bộ các giải pháp, thực hiện có hiệu quả về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

Xác định nhiệm vụ cụ thể, thời hạn hoàn thành, kết quả thực hiện để các phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch đề ra, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các phòng, ban, ngành phường và các đơn vị có liên quan cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ. Nội dung tuyên truyền, phổ biến được cụ thể hóa đảm bảo chính xác, rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp. Đồng thời, tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác thể chế hoá chủ trương của Đảng thành pháp luật theo thẩm quyền. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng đối với việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật.

b) Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên.

c) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật. Nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi Hiến pháp và pháp luật.

d) Trong phân công nhiệm vụ, người đứng đầu phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tham mưu xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý mà mình tham mưu. Gắn công tác xây dựng và thi hành pháp luật với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán

bộ và có biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

đ) Chủ động rà soát quy hoạch và đề nghị kiện toàn cơ cấu cán bộ, bảo đảm cán bộ có chuyên môn pháp luật. Thực hiện cơ chế điều động, luân chuyển cán bộ, công chức để rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm thực tiễn của đội ngũ cán bộ xây dựng pháp luật.

3. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ yêu cầu quản lý nhà nước, tình hình thực tiễn của địa phương; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân.

b) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản.

c) Tập trung xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, khẩn trương tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm bám sát các yêu cầu của thực tiễn tại địa phương, các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tính ổn định, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

d) Các phòng, ban, ngành thường xuyên liên lạc, chủ động phối hợp làm việc với các hiệp hội, doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn... để xác định “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật (nếu có); kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ, kéo dài theo thẩm quyền.

4. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì pháp luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên trong giám sát thi hành pháp luật.

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được nhiều người quan tâm và phát trên những khung giờ phù hợp sinh hoạt người dân nhằm thu hút đông đảo khán, thính giả trên các hệ thống phát thanh địa phương theo dõi.

d) Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

đ) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của văn bản quy phạm pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời phát hiện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của địa phương và kiến nghị kịp thời đối với văn bản do cấp trên ban hành (nếu có).

e) Kịp thời triển khai các văn bản Trung ương và địa phương liên quan quan đến tổ chức, doanh nghiệp và các cá nhân trên địa bàn để nắm bắt và thực thi pháp luật một cách đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, đúng theo quy định Nhà nước.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Nghiên cứu đề xuất chính sách phù hợp tạo điều kiện tiếp tục làm việc cho cán bộ, công chức đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nhưng có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật; cơ chế thu hút chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư... tham gia vào công tác xây dựng thể chế.

b) Thực hiện kịp thời, chế độ hỗ trợ đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật tại cơ quan, đơn vị theo quy định.

c) Trên cơ sở quy định pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật.

d) Quan tâm công tác điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng thể chế đủ năng lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

6. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ số phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

c) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số” và ra tận quần chúng nhân dân.

7. Thực hiện cơ chế tài chính phù hợp cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

- Bố trí ngân sách phù hợp cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan thực hiện triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Bảo đảm thực hiện có hiệu quả về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm phối hợp với các phòng, ban, ngành theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường về việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ban, ngành phường phản ánh về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- TT.ĐU, UBND, UBMTTQVN phường;
- Các Phòng, ban, ngành phường;
- Cổng Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Trúc Linh

